TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2024/HS-ST
Ngày: 14/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Cao Đình Nhân**

2/ Bà **Nguyễn Thị Lan Hương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vy Trần Bảo Phương** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông **Lê Quang Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2024/TLST-HS ngày 09/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Quang T**, sinh năm 2001; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không. Con ông Trương Đức C, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2023 đến ngày ra phiên tòa và có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 25/12/2023 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đ phối hợp với Công an thị trấn L tiến hành kiểm tra hành chính đối với Trương Quang T đang đứng một mình tại đường Đ, thị trấn L, huyện Đ. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra trên người đối tượng Trương Quang T phát hiện trên tay trái của T đang cầm 01 gói thuốc lá hiệu Craven bên trong gói thuốc lá có 01 gói nylon đựng chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén nghi là ma túy.

Qua làm việc, Trương Quang T khai nhận, số chất mà Công an thu giữ là ma túy loại khay và thuốc lắc của T mua của một người đàn ông tên L ở khu vực Trường Đ với giá 2.500.000đồng mục đích về để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Đ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Quang T, đồng thời niêm phong số ma túy trên vào 01 phong bì để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1653/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Mẫu một viên nén (M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4258g (không phẩy bốn hai năm tám gam) loại MDMA;

- Mẫu một viên nén (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3883g (không phẩy ba tám tám ba gam) loại MDMA;

- Mẫu tinh thể (M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,5297g (một phẩy năm hai chín bảy gam) loại Ketamine;

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ;

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT: 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: 01 gói thuốc lá hiệu Craven bên trong gói thuốc lá có 01 gói nylon đựng chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén nghi là ma túy;

VKSND huyện Đ có Quyết định chuyển vật chứng số 75/QĐ-VKSĐT ngày 08/4/2024 để Cơ quan điều tra Công an huyện Đ bàn giao các vật chứng trên cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSĐT ngày 08/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo **Trương Quang T** về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo **Trương Quang T** từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và các lời khai tại cơ quan điều tra đã khai. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép 0,8141g chất ma túy MDMA và 1,5297g ma túy loại Ketamine xảy ra vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 25/12/2023 của Trương Quang T tại khu vực đường Đ, thị trấn L, huyện Đ, Lâm Đồng để sử dụng cho bản thân của bị cáo Trương Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng số 75/CT-

VKSĐT ngày 08/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo Trương Quang T là hoàn T phù hợp, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trước tình hình tội phạm về ma túy ở địa phương hiện nay rất phức tạp, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là lao động tự do, nghiện ma túy và lần đầu phạm tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 02 phong bì niêm phong số 1653/KL-KTHS có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven cần tịch thu tiêu huỷ (hiện các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2024).

[7] Đối với đối tượng tên L là người bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Trường Đ hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đ điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo **Trương Quang T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*;

Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trương Quang T 24 (hai bốn)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/12/2023.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 1653/KL-KTHS có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven cần tịch thu tiêu huỷ (hiện các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2024).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKSND huyện
- Cơ quan CSĐT Công an huyện
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Hồ sơ THAHS
- Lưu HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Vương

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**